



Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 017.83 KG  
Date: 26/04/2020 21:13 (my)  
103

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 017.83 KG  
Date: 26/04/2020 21:13 (my)

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 008.51 KG  
Date: 26/04/2020 21:19 (my)

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 013.24 KG  
Date: 27/04/2020 06:56 (no)

Item: HR02 - Val vuh huy tu SA  
Weight: 013.63 KG  
Date: 26/04/2020 21:19 (my)



Item: FR02 - Vai vuh huy tu SX  
Weight: 018.46 KG  
Date: 27/04/2020 07:23 (no)

Item: FR02 - Val vñh huy tñ Sx  
Weight: 018.46 KG  
Date: 27/04/2020 07:23 (no)

Item: FR02 - Val vñh huy tñ Sx  
Weight: 014.22 KG  
Date: 27/04/2020 07:52 (no)

100

卷之三



Item: FRU2 - Val ván huy lù 3  
Weight: 014.22 KG  
Date: 27/04/2020 07:52 (no)

100

卷之三

## BẢNG THÔNG KÊ RÁC WASTE COLLECTION FORM

Nhà máy:	Barcode	* P B 1 *	Barcode	* P B 2 *	Barcode	* P B 3 *
Phú Bài 1						
Phú Bài 2						
Số xe: 49C-7A5278 (Lưu ý: 1. Mã vạch phải dán trong ô, cách lề trái và phải > 1cm. 2. Tem dán phải phẳng, không quấn góc, lấp hay nhăn mã vạch 3. Nếu tem kho nào thi chỉ để mã vạch kho đó, xóa hoặc dán bít 2 mã vạch còn lại của 2 kho kia)						
Giờ: 08:39 Ngày: 27/04/2020						
Tháng: 04/2020 Năm: 2020						
133 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 010.84 KG Date: 27/04/2020 07:52 (no)		109 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.34 KG Date: 26/04/2020 21:19 (my)		126 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 024.92 KG Date: 27/04/2020 07:22 (no)		105 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.11 KG Date: 26/04/2020 21:13 (my)
134 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 008.16 KG		77 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.47 KG Date: 26/04/2020 12:56 (mv)		119 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.74 KG Date: 26/04/2020 13:19 (my)		62 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.93 KG Date: 26/04/2020 10:51 (mv)
99 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 021.27 KG Date: 26/04/2020 19:36 (my)		78 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.64 KG Date: 26/04/2020 13:19 (my)		97 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 010.48 KG Date: 26/04/2020 19:20 (my)		69 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 016.50 KG Date: 26/04/2020 12:15 (my)
91 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 015.60 KG Date: 26/04/2020 17:10 (mv)		98 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 015.13 KG Date: 26/04/2020 19:21 (my)		68 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 013.03 KG Date: 26/04/2020 17:11 (mv)		67 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 013.82 KG Date: 26/04/2020 10:44 (mv)
93 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.57 KG Date: 26/04/2020 17:11 (my)		111 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.55 KG Date: 26/04/2020 21:20 (my)		72 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.03 KG Date: 26/04/2020 12:28 (my)		96 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.13 KG Date: 26/04/2020 09:20 (my)
71 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 015.40 KG Date: 26/04/2020 17:11 (my)		70 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.99 KG Date: 26/04/2020 10:59 (mv)		118 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.62 KG Date: 27/04/2020 06:57 (no)		104 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.47 KG Date: 26/04/2020 19:20 (my)
92 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 010.88 KG Date: 26/04/2020 10:59 (mv)		70 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.99 KG Date: 26/04/2020 10:59 (mv)		102 Item:FR06 - Nhua mau Weight: 006.24 KG Date: 26/04/2020 20:33 (my)		101 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 017.22 KG Date: 26/04/2020 21:13 (my)
66 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.38 KG Date: 26/04/2020 19:20 (my)		100 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.61 KG Date: 26/04/2020 19:37 (my)		112 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 016.69 KG Date: 26/04/2020 21:20 (my)		101 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 017.51 KG Date: 26/04/2020 19:37 (my)



269269

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 001.85 KG

Date: 27/04/2020 08:50 (no)



269270

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 002.35 KG

Date: 27/04/2020 08:50 (no)



268982

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 002.70 KG

Date: 25/04/2020 12:45 (my)



269094

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 006.45 KG

Date: 25/04/2020 20:53 (no)



269256

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 003.15 KG

Date: 27/04/2020 08:50 (no)



268976

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 003.05 KG

Date: 25/04/2020 12:43 (mv)



269265

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 004.25 KG

Date: 27/04/2020 08:50 (no)



268979

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 004.85 KG

Date: 25/04/2020 12:45 (my)



269267

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 003.15 KG

Date: 27/04/2020 08:48 (no)



269258

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 004.95 KG

Date: 25/04/2020 12:45 (my)



269261

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 002.95 KG

Date: 27/04/2020 08:49 (no)



269266

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 002.60 KG

Date: 27/04/2020 08:50 (no)



269056

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 006.25 KG

Date: 25/04/2020 17:14 (no)



6



268978

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 004.75 KG

Date: 25/04/2020 12:44 (my)



269259

Item:FR04 - Nylon (Bao Den)

Weight: 003.15 KG

Date: 27/04/2020 08:48 (no)



# BẢNG THỐNG KÊ RÁC Vai Váy WASTE COLLECTION FORM

4

Nhà máy:

PB3

Phú Bài 1

Phú Bài 2

Phú Bài 3

Số xe: 5/C.577.98.

Giờ: 10:30 Ngày: 27 Tháng: 04 Năm: 2020

(Lưu ý: 1. Mã vạch phải dán trong ô, cách lề trái và phải > 1cm.

2. Tem dán phải phẳng, không quắn góc, lấp hay nhăn mã vạch

3. Nếu tem kho nào thì chỉ dán mã vạch còn lại của 2 kho kia)



269182

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 009.95 KG Date: 26/04/2020 12:42 (my)



269136

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 013.35 KG Date: 26/04/2020 07:33 (my)



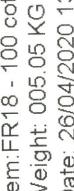
269119

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 009.35 KG Date: 26/04/2020 06:29 (my)



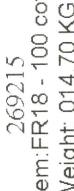
269150

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 008.50 KG Date: 26/04/2020 09:42 (my)



269120

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 016.80 KG Date: 26/04/2020 06:29 (my)



269189

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 010.10 KG Date: 26/04/2020 12:44 (my)



269194

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 012.00 KG Date: 26/04/2020 12:45 (my)



269107

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 013.80 KG Date: 25/04/2020 21:16 (no)



269105

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 013.15 KG Date: 25/04/2020 21:15 (no)



269215

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 014.70 KG Date: 26/04/2020 13:28 (no)



269234

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 011.60 KG Date: 26/04/2020 13:38 (no)



269040

Item:FR20 - Vai pha Trang (bao) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 017.85 KG Date: 25/04/2020 16:38 (no)



269113

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 015.55 KG Date: 26/04/2020 06:26 (my)



269036

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 012.40 KG Date: 25/04/2020 16:36 (no)



269098

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 007.50 KG Date: 25/04/2020 21:13 (no)



269152

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 008.85 KG Date: 26/04/2020 09:43 (my)



269099

Item:FR17 - 100 cotton Mau- (Bao vang) Weight: 013.90 KG Date: 25/04/2020 21:15 (no)



269106

Item:FR17 - 100 cotton (Bao vang) Weight: 012.45 KG Date: 25/04/2020 21:11 (no)



269100

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 015.50 KG Date: 25/04/2020 21:13 (no)



269101

Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Item:FR18 - 100 cotton-trang (B) Weight: 015.50 KG Date: 25/04/2020 21:13 (no)





*3*

## BẢNG THỐNG KÊ RÁC

### WASTE COLLECTION FORM

*Vai vay*

*Chia Sẻ*

Nhà máy:

*PB3*

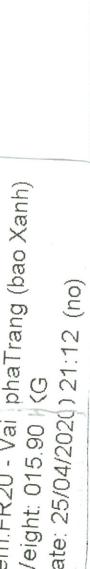
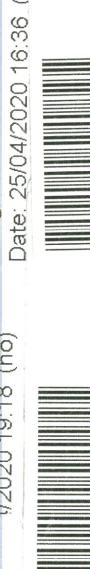
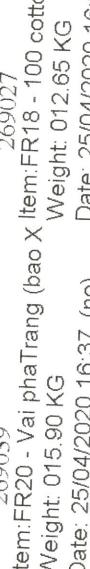
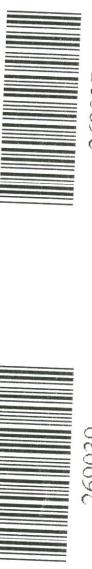
Phú Bài 1

269034

Item:FR18 - 100 cotton-trang (Bao Item:FR18 - 100 cotton-trang (Bao

Weight: 008.80 KG

Date: 25/04/2020 16:35 (no)



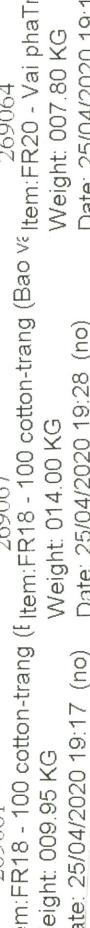
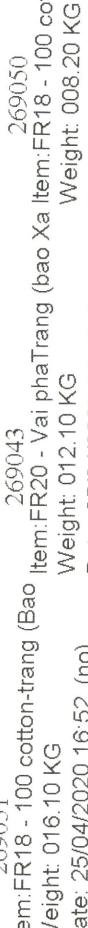
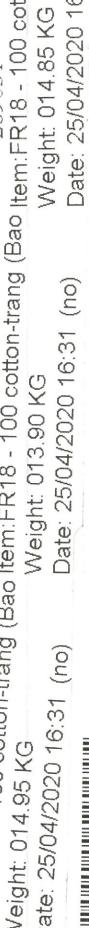
Phú Bài 2

269033

Item:FR18 - 100 cotton-trang (Bao Item:FR18 - 100 cotton-trang (Bao

Weight: 011.25 KG

Date: 25/04/2020 16:34 (no)



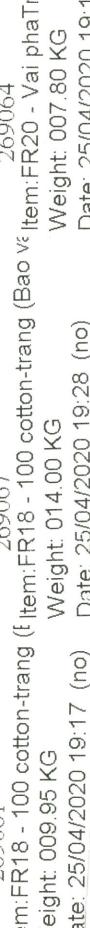
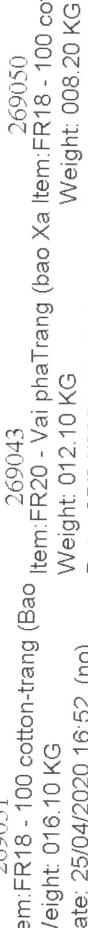
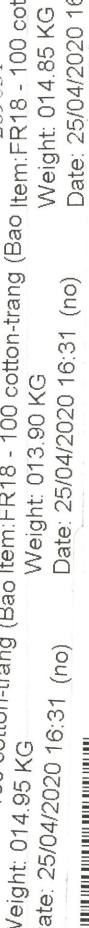
Phú Bài 3

269034

Item:FR18 - 100 cotton-trang (Bao Item:FR18 - 100 cotton-trang (Bao

Weight: 014.95 KG

Date: 25/04/2020 16:31 (no)



NV Bảo vệ (tên/ ký):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

*29*



239646  
Item:FR02 - Vai vun huy tu SX

Weight: 019.35 KG

Date: 26/04/2020 User: my



239703  
Item:FR02 - Vai vun huy tu SX

Weight: 009.95 KG

Date: 26/04/2020 User: my



239681  
Item:FR02 - Vai vun huy tu SX

Weight: 017.45 KG

Date: 26/04/2020 User: my

21

## BẢNG THÔNG KÊ RÁC

### WASTE COLLECTION FORM

Nhà máy:	* P B 1 *	Phú Bài 1	Phú Bài 2	Phú Bài 3	NV Bảo vệ (tên/ ký):
Số xe: 43C-452-188.....	Giờ: 03.55 Ngày: .....	Tháng: 04.....Năm 2020			
(Lưu ý: 1. Mả vạch phải dán trong ô, cách lề trái và phải > 1cm. 2. Tem dán phải phẳng, không quăn góc, lấp hay nhăn mả vạch 3. Nếu tem kho nào thì chỉ để mả vạch kho đó, xóa hoặc dán bít 2 mả vạch còn lại của 2 kho kia)					
239719 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.15 KG Date: 26/04/2020 User: my	239705 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.85 KG Date: 26/04/2020 User: my	239759 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 020.00 KG Date: 27/04/2020 User: no	239740 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 016.25 KG Date: 27/04/2020 User: no	239741 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.25 KG Date: 27/04/2020 User: no	
239642 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 010.45 KG Date: 26/04/2020 User: my	239701 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.00 KG Date: 26/04/2020 User: my	239733 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 010.25 KG Date: 26/04/2020 User: my	239721 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.05 KG Date: 26/04/2020 User: my	239739 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 016.65 KG Date: 26/04/2020 User: my	
239690 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.55 KG Date: 26/04/2020 User: my	239672 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.50 KG Date: 26/04/2020 User: my	239655 Item:FR02 - Nhua mau Weight: 003.25 KG Date: 26/04/2020 User: my	239714 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.25 KG Date: 26/04/2020 User: my	239685 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 012.80 KG Date: 26/04/2020 User: my	
239745 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.85 KG Date: 26/04/2020 User: my	239648 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.65 KG Date: 26/04/2020 User: my	239638 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 014.20 KG Date: 26/04/2020 User: my	239688 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.80 KG Date: 26/04/2020 User: my	239666 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.25 KG Date: 26/04/2020 User: my	
239727 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 018.30 KG Date: 27/04/2020 User: no	239706 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.50 KG Date: 26/04/2020 User: my	239685 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 012.80 KG Date: 26/04/2020 User: my	239666 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.80 KG Date: 26/04/2020 User: my	239656 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 007.45 KG Date: 26/04/2020 User: my	
239758 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 011.85 KG Date: 27/04/2020 User: no	239732 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.25 KG Date: 26/04/2020 User: my	239687 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 013.15 KG Date: 26/04/2020 User: my	239662 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 005.85 KG Date: 26/04/2020 User: my	239707 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 009.90 KG Date: 26/04/2020 User: my	
239667 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: □ +0.0 KG Date: 26/04/2020 User: my	239655 Item:FR02 - Vai vun huy tu SX Weight: 012.00 KG Date: 26/04/2020 User: my				

## BẢNG THỐNG KÊ RÁC

### WASTE COLLECTION FORM

Nhà máy:

\* P

Phú Bài 1

Phú Bài 2

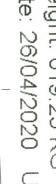
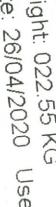
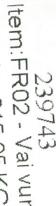
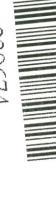
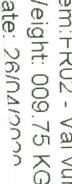
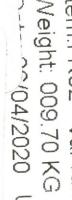
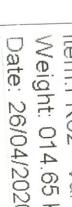
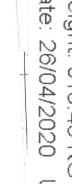
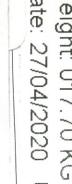
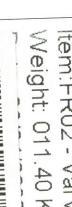
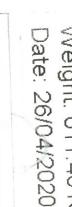
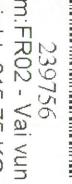
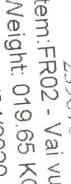
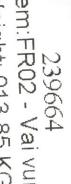
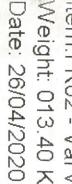
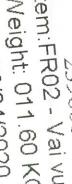
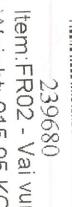
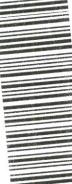
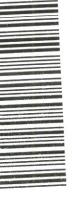
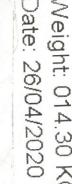
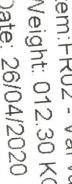
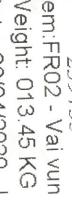
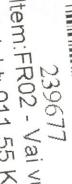
Phú Bài 3

Số xe: 436.15.2.18 Giờ: 8:35 Ngày: 27 Tháng: 04 Năm: 2020

(Lưu ý: 1. Mã vạch phải dán trong ô, cách lề trái và phải > 1cm.

2. Tem dán phải phẳng, không quăn góc, lấp hay nhăn mã vạch

3. Nếu tem kho nào thi chỉ để mã vạch kho đó. xóa hoặc dán bít 2 mã vạch còn lại của 2 kho kia)



Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 010.30 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239757

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 011.80 KG  
Date: 27/04/2020 User: my

239717

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 022.40 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239748

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 012.90 KG  
Date: 27/04/2020 User: my

239641

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 014.05 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239725

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 010.30 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239692

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 016.20 KG  
Date: 27/04/2020 User: no

239746

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 012.00 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239704

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 011.00 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239649

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 009.75 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239730

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 012.70 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239741

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 015.50 KG  
Date: 27/04/2020 User: my

239643

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 013.60 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239644

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 015.05 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239763

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 016.80 KG  
Date: 27/04/2020 User: no

239641

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 016.40 KG  
Date: 27/04/2020 User: no

239760

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 013.15 KG  
Date: 27/04/2020 User: no

239729

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 010.30 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239697

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 013.45 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239659

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 008.65 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239654

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 016.50 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239762

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 011.80 KG  
Date: 27/04/2020 User: no

107

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 014.88 KG  
Date: 26/04/2020 21:17 (my)

239709

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 006.85 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239694

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 008.40 KG  
Date: 27/04/2020 User: no

239738

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 016.15 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239650

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 013.90 KG  
Date: 26/04/2020 User: my

239679

Item:FR02 - Vai vun huy tu SX  
Weight: 013.10 KG  
Date: 26/04/2020 User: my